

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày: 10-03-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2026/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2026: Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2026/HSST-QĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Ly A C**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh ngày 01/01/1975; Nơi cư trú: bản N, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ly A T (đã chết) và bà Chang Thị K - sinh năm 1940; Bị cáo có vợ Giàng Thị P - sinh năm 1982; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: 01 (Ngày 07/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian chấp hành 20 tháng, đến 07/8/2024 chấp hành xong trở về địa phương đến ngày phạm tội 04/11/2025 chưa được xóa tiền sự); Nhân thân: Bị cáo chưa bị Tòa án nào kết án, ngoài tiền sự chưa được xóa bị cáo không có tiền sự nào khác. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2025 cho đến ngày mở phiên tòa xét xử sơ thẩm; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Cao Thị B - sinh năm 1988; Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 28/10/2025, bị cáo Ly A C trên đường đi làm nương gặt và mua được 01 (một) gói heroine được gói bằng mảnh giấy trắng với số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) của hai người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi địa chỉ của họ tại khu vực bờ suối thuộc bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Sau khi mua được Heroine bị cáo đi về nhà đến gần nhà cách khoảng 100m bị cáo vào trong bụi rậm cạnh đường bỏ gói Heroine ra để sử dụng, bị cáo lấy giấy bạc của bao thuốc lá Thăng Long dùng bật lửa đốt và hít Heroine; Sử dụng xong bị cáo vứt lại vỏ giấy bạc vào bụi rậm, còn bật lửa bị cáo cầm về cất trong bếp nhà bị cáo.

Ngày 30/10/2025 Công an M tiếp nhận nguồn tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ly A C nên đã phối hợp với Trạm y tế xã Mường Tùng tiến hành lấy mẫu Test ma túy đối với Ly A C, kết quả kiểm tra trong mẫu nước tiểu của Ly A C dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1067/KLHS, ngày 03/11/2025 của phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Ly A C gửi giám định: Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV4, ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Ly A C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ly A C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Ly A C từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVHQ14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị

cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Bị cáo là dân tộc thiểu số nên có hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật; bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo; về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội và nhất trí với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo Ly A C là vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 28/10/2025, tại bản N, xã M, tỉnh Điện Biên, Bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Heroine trong khi bản thân đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các biên bản ghi lời khai, bản cung của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là Heroine của bị cáo trong giai đoạn quản lý sau cai nghiện ma túy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho việc buôn bán các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết ma túy là chất gây hại nguy hiểm nên Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo chưa có tiền án; bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự, cụ thể: Ngày 07/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian chấp hành 20 tháng, đến 07/8/2024 chấp hành xong trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo là người nghiện ma túy, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Từ những phân tích ở trên về hành vi của bị cáo, các vật chứng thu được của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt là có căn cứ; Bản luận cứ bào chữa của người bào chữa là có cơ sở và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVHQ14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa ga là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng. Ngoài ra các phong bì niêm phong vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng cần tiêu hủy cùng vật chứng.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tên, không biết địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Ly A C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Ly A C 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa ga. Ngoài ra các phong bì niêm phong vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng cân tiêu hủy cùng vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an tỉnh Đ chuyển giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2026).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVHQ14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/03/2026).

Nơi nhận:

- Phòng GD,TT,KT&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 - Điện Biên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, lý lịch tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Điện Biên (PC10);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Na Sang, trại tạm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Thân Văn Hàm

giám công an tỉnh Điện Biên;

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.